

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



NGUYỄN THANH BÌNH

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NÔNG
THÔN MỚI TẠI HUYỆN ĐIỆN BIÊN,
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Thái Nguyên - 2016

ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết của đề tài

Xây dựng nông thôn mới (NTM) là bước đầu tiên để tiến tới công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Hội nghị lần thứ 7 của ban chấp hành trung ương Đảng khóa X đã ban hành nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 5/8/2008 về vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Nghị quyết đã xác định mục tiêu xây dựng nông thôn mới đến năm 2020. Ngày 16/4/2009, Thủ Tướng Chính phủ đã có quyết định số 491/QĐ-TTg ban hành bộ tiêu chí quốc gia (bao gồm 19 tiêu chí) về nông thôn mới. Đây là cơ sở để chỉ đạo xây dựng mô hình nông thôn mới nhằm thực hiện các mục tiêu quốc gia về nông thôn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước [20].

Xây dựng NTM là mục tiêu quốc gia, là vấn đề lớn, nhằm tạo ra sự chuyển biến về mọi mặt trong sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn và nâng cao chất lượng sống của người dân, đồng thời cũng là để rút ngắn khoảng cách giữa nông thôn và thành thị. Trong quá trình đó, thực hiện chủ trương của đảng về phát triển nông thôn, Bộ NN - PTNT đã phối hợp với các địa phương tiến hành xây dựng thí điểm một số mô hình nông thôn mới ở quy mô xã, thôn, ấp, bản. Nhưng do nhận thức chưa thống nhất, chỉ đạo, đầu tư còn phân tán cho nên kết quả đạt được còn hạn chế. Đối chiếu với yêu cầu, mục tiêu xây dựng giai cấp nông dân, phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH theo chủ trương của đảng, Nhà nước ta thì việc xây dựng nông thôn mới hiện nay còn rất nhiều vấn đề khó khăn đặt ra cần phải giải quyết.

Tại tỉnh Điện Biên, trong những năm qua, Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quan tâm chú trọng đầu tư nhiều cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn, trong đó lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện gắn liền với việc xây dựng nông thôn mới, chính quyền và nhân dân các địa phương tích cực hưởng ứng, thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới. Huyện Điện Biên là là một trong những địa phương đã tích cực hưởng

ứng và thực hiện chủ trương, phong trào xây dựng nông thôn mới sớm so với nhiều huyện trong tỉnh. Kết quả đạt được đã dần góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn. Tuy nhiên, sau 5 năm triển khai thực hiện Chương trình NTM chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện còn chậm, hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn chưa được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo còn cao (chiếm 14,56%), thu nhập bình quân đầu người thấp (đạt 12,5 đồng/người/năm), mức độ đạt được so với các tiêu chí NTM còn thấp (bình quân đạt 7,6 tiêu chí/xã, huyện mới chỉ có 01 xã đạt chuẩn NTM)... Nguyên nhân đó là: xuất phát điểm các xã còn thấp, việc triển khai còn lúng túng, hạ tầng KT - XH cũ, xuống cấp, nhu cầu kinh phí đầu tư xây dựng lớn, việc huy động nguồn kinh phí đầu tư trong xây dựng nông thôn mới khó khăn, vai trò tham gia của cộng đồng còn hạn chế, tiến độ triển khai thực hiện chưa đảm bảo yêu cầu, việc xây dựng NTM tại một số xã còn dàn trải, kém hiệu quả...

Xuất phát từ những yêu cầu về phát triển nông thôn mới và giải quyết những khó khăn trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: ***“Thực trạng và giải pháp xây dựng nông thôn mới ở huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”***.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đánh giá thực trạng xây dựng nông thôn mới tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Phân tích những thuận lợi khó khăn, cơ hội và thách thức trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở huyện Điện Biên.

- Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

3. Ý nghĩa của đề tài

- Kết quả nghiên cứu của đề tài xác định được những thành công, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới”, đề xuất các giải pháp có tính khả thi góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng nông thôn mới ở huyện Điện Biên nói chung. Vì vậy, đây là luận cứ khoa học phục vụ cho sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quản lý của huyện

Điện Biên và UBND các xã Mường Phăng, Thanh Chăn, xã Thanh Xương trong việc thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới” của Đảng và Nhà nước.

- Đề tài góp phần quan trọng trong việc đánh giá quá trình xây dựng nông thôn mới và đề xuất các giải pháp có cơ sở khoa học góp phần đẩy mạnh quá trình xây dựng Nông thôn mới ở huyện Điện Biên đảm bảo nhanh và bền vững.

Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU

1.1. Cơ sở lý luận của xây dựng nông thôn mới

1.1.1. Một số khái niệm liên quan

1.1.1.1. Nông thôn

Hiện nay trên thế giới có nhiều quan điểm khác nhau về nông thôn. Có quan điểm cho rằng cần dựa vào chỉ tiêu phát triển cơ sở hạ tầng, có nghĩa vùng nông thôn có cơ sở hạ tầng không phát triển bằng vùng đô thị. Quan điểm khác lại cho rằng nên dựa vào chỉ tiêu trình độ tiếp cận thị trường phát triển hàng hóa và khả năng tiếp cận thị trường. Một số quan điểm khác nêu ra, vùng nông thôn là vùng có dân cư làm nông nghiệp là chủ yếu, tức là nguồn sinh kế chính của cư dân trong vùng là sản xuất nông nghiệp. Những ý kiến này chỉ đúng khi đặt trong bối cảnh cụ thể của từng nước.

Nông thôn là khái niệm chỉ hệ thống cộng đồng xã hội lãnh thổ được hình thành trong quá trình phân công lao động xã hội mà ở đó dân cư tương đối thấp; lao động nông nghiệp chiếm tỉ trọng cao, mối quan hệ cộng đồng chặt chẽ; do vậy, lối sống, phương thức sống của cộng đồng dân cư nông thôn khác biệt cộng đồng dân cư thành thị (Nguyễn Chí Dũng, 2010) [14].

Như vậy, khái niệm về nông thôn chỉ có tính chất tương đối, thay đổi theo thời gian và theo tiến trình phát triển kinh tế, xã hội của các quốc gia trên thế giới. Trong điều kiện hiện nay của Việt Nam, nhìn nhận dưới góc độ quản lý, có thể hiểu nông thôn là vùng sinh sống của tập hợp cư dân, trong đó có nhiều nông dân. Tập hợp cư dân này tham gia vào các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường trong một thể chế chính trị nhất định và chịu ảnh hưởng của các tổ chức khác (Nguyễn Văn Tâm, 2010) [15].

1.1.1.2. Phát triển nông thôn

Phát triển nông thôn là một phạm trù rộng được nhận thức với rất nhiều quan điểm khác nhau. Đã có nhiều nghiên cứu và triển khai ứng dụng thuật ngữ này ở nhiều nước trên thế giới. Ở Việt Nam, thuật ngữ này được đề cập và có sự

thay đổi nhận thức qua các thời kỳ. Tuy nhiên chúng ta vẫn chưa có sự tổng hợp lý luận về thuật ngữ này. Nhiều tổ chức phát triển quốc tế đã nghiên cứu và vận dụng thuật ngữ này ở các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Phát triển là một quá trình làm thay đổi liên tục làm tăng trưởng mức sống của con người và phân phối công bằng những thành quả trong xã hội.

Phát triển nông thôn là một chiến lược nhằm cải thiện các điều kiện sống về kinh tế và xã hội của một nhóm người cụ thể - người nghèo ở vùng nông thôn. Nó giúp những người nghèo nhất trong những người dân sống ở các vùng nông thôn được hưởng lợi từ sự phát triển (Vũ Thị Bình, 2006) [23].

Trong điều kiện của Việt Nam tổng hợp các quan điểm từ các chiến lược phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ, thuật ngữ này được hiểu như sau: Phát triển nông thôn là quá trình cải thiện có chủ ý một cách bền vững về kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn và có sự hỗ trợ tích cực của Nhà nước và các tổ chức khác (Nguyễn Văn Tâm, 2010) [13].

1.1.1.3. Nông thôn mới

Trong Nghị quyết số 26-NQ/TW đưa ra mục tiêu: Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng nâng cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, nông thôn mới trước tiên nó phải là nông thôn, không phải là thị tứ, thị trấn, thị xã, thành phố và khác với nông thôn truyền thống hiện nay, có thể khái quát theo 5 nội dung cơ bản sau: Làng xã văn minh, sạch đẹp, hạ tầng hiện đại; sản xuất phải phát triển bền vững theo hướng kinh tế hàng hóa; đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn ngày càng được nâng cao;

bản sắc văn hóa dân tộc được gìn giữ và phát triển; xã hội nông thôn an ninh tốt, quản lý dân chủ [10].

Nông thôn mới chính là nông thôn tiến bộ, cơ sở hạ tầng đồng bộ, đời sống văn hóa phong phú. Song, có điều không bao giờ thay đổi là nông thôn mới cũng phải giữ được tính truyền thống, những nét đặc trưng nhất, bản sắc từng vùng, từng dân tộc và nâng cao giá trị đoàn kết của cộng đồng, mức sống của người dân.

Trước hết NTM phải là nơi sản xuất nông nghiệp, tạo ra các sản phẩm có năng suất, chất lượng cao theo hướng sản xuất hàng hóa. Bên cạnh đó nông thôn mới phải đảm nhận được vai trò gìn giữ văn hóa truyền thống dân tộc. Làng quê nông thôn Việt Nam khác hẳn so với các nước xung quanh, ngay cả ở Việt Nam, làng quê dân tộc Thái khác với dân tộc H'Mông, khác với dân tộc Êđê, Bana, người Kinh. Nếu quá trình xây dựng NTM làm phá vỡ chức năng này là đi ngược lại với lòng dân và làm xóa nhòa truyền thống văn hóa muôn đời của người dân Việt Nam. NTM phải giữ được môi trường sinh thái hài hòa.

Mô hình nông thôn mới được quy định bởi các tính chất: Đáp ứng yêu cầu phát triển; có sự đổi mới về tổ chức, vận hành và cảnh quan môi trường; đạt hiệu quả cao nhất trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội; tiến bộ hơn so với mô hình cũ; chứa đựng các đặc điểm chung, có thể phổ biến và vận dụng trên cả nước. Như vậy, có thể quan niệm: Mô hình nông thôn mới là tổng thể những đặc điểm, cấu trúc tạo thành một kiểu tổ chức nông thôn theo tiêu chí mới, đáp ứng yêu cầu mới đặt ra cho nông thôn trong điều kiện hiện nay, là kiểu nông thôn được xây dựng so với mô hình nông thôn cũ (truyền thống, đã có) ở tính tiên tiến về mọi mặt (Phan Xuân Sơn, 2008) [18].

** Một số đặc trưng của mô hình nông thôn mới:*

- Nông thôn là lãnh thổ không thuộc nội thành, nội thị các thành phố, thị xã, thị trấn được quản lý bởi cấp hành chính cơ sở là Ủy ban nhân dân xã [11].

- Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại.

- Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch.
- Xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc.
- Dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường.
- Xây dựng giai cấp nông dân, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức vững mạnh, tạo nền tảng kinh tế - xã hội và chính trị vững chắc cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa [1].

Ngày 16/4/2009 Thủ tướng Chính Phủ đã ký Quyết định số 491/QĐ-TTg về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới gồm 19 tiêu chí áp dụng riêng cho từng vùng của Việt Nam. Bộ tiêu chí cụ thể hóa đặc tính của xây dựng NTM thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH.

Bộ tiêu chí cũng là căn cứ để xây dựng nội dung chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM, là chuẩn mực để xác lập kế hoạch phấn đấu đạt 19 tiêu chí nông thôn mới. Ngoài ra nó còn là căn cứ để chỉ đạo và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng NTM của các địa phương trong từng thời kỳ; đánh giá công nhận xã, huyện, tỉnh đạt nông thôn mới [19].

1.1.2. Vai trò nông thôn mới trong phát triển kinh tế xã hội

1.1.2.1. Về kinh tế

Nông thôn có nền sản xuất hàng hóa mở, hướng đến thị trường và giao lưu, hội nhập. Để đạt được điều đó, cơ sở hạ tầng của nông thôn phải hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho mở rộng sản xuất, giao lưu buôn bán, chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Thúc đẩy nông nghiệp, nông thôn phát triển nhanh, kích thích mọi người tham gia vào thị trường, hạn chế rủi ro cho nông dân, điều chỉnh, giảm bớt sự phân hóa giàu nghèo, chênh lệch về mức sống giữa các vùng, giữa nông thôn và thành thị.

Phát triển các hình thức sở hữu đa dạng, trong đó chú ý xây dựng mới các HTX theo mô hình kinh doanh đa ngành. Hỗ trợ các HTX ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ phù hợp với các phương án sản xuất, kinh doanh, phát triển ngành nghề ở nông thôn.

Sản xuất hàng hóa với chất lượng sản phẩm mang nét độc đáo, đặc sắc của từng vùng, địa phương. Tập trung đầu tư vào những trang thiết bị, công nghệ sản xuất, chế biến nông sản sau thu hoạch vừa có khả năng tận dụng nhiều lao động vừa đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

1.1.2.2. Về chính trị

Phát huy dân chủ với tinh thần tôn trọng pháp luật, gắn lệ làng, hương ước với pháp luật để điều chỉnh hành vi con người, đảm bảo tính pháp lý, phát huy tính tự chủ của làng xã.

Phát huy tối đa Quy chế dân chủ cơ sở, tôn trọng hoạt động của các hội, đoàn thể, các tổ chức hiệp hội vì lợi ích cộng đồng, nhằm huy động tổng lực vào xây dựng nông thôn mới.

1.1.2.3. Về văn hóa - xã hội

Tăng cường dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò tự chủ trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu.

1.1.2.4. Về con người

Xây dựng nhân vật trung tâm của mô hình NTM, đó là người nông dân sản xuất hàng hóa khá giả, giàu có; là nông dân kết tinh các tư cách: công dân, thể nhân, dân của làng, người con của các dòng họ, gia đình.

Có kế hoạch, chương trình, lộ trình xây dựng người nông dân nông thôn thành người nông dân sản xuất hàng hóa trong kinh tế thị trường, thành nhân vật trung tâm của mô hình nông thôn mới, người quyết định thành công của mọi cải cách ở nông thôn.

Người nông dân và các cộng đồng nông thôn là trung tâm của mọi chiến lược phát triển NN, NT. Đưa nông dân vào sản xuất hàng hóa, doanh nhân hóa nông dân, doanh nghiệp hóa các cộng đồng dân cư, thị trường hóa nông thôn.

1.1.2.5. Về môi trường

Môi trường sinh thái phải được bảo tồn xây dựng, củng cố, bảo vệ. Bảo vệ rừng đầu nguồn, chống ô nhiễm nguồn nước, môi trường không khí và chất thải từ các khu công nghiệp để nông thôn phát triển bền vững.

Các nội dung trên trong cấu trúc vai trò mô hình nông thôn mới có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Nhà nước đóng vai trò chỉ đạo, tổ chức điều hành quá trình hoạch định và thực thi chính sách, xây dựng đề án, cơ chế, tạo hành lang pháp lý, hỗ trợ vốn, kỹ thuật, nguồn lực, tạo điều kiện, kích thích tinh thần. Nhân dân tự nguyện tham gia, chủ động trong thực thi và hoạch định chính sách. Trên tinh thần đó, các chính sách kinh tế - xã hội ra đời tạo hiệu ứng tổng (Hồ Văn Thông, 2005) [13].

1.2. Cơ sở thực tiễn xây dựng nông thôn mới

1.2.1. Tình hình xây dựng nông thôn mới trên thế giới

1.2.1.1. Trung Quốc

Nông thôn Việt Nam và Trung Quốc có nhiều nét tương đồng. Trung Quốc đã thực hiện nhiều chính sách cải cách ở nông thôn. Đến năm 2009, thu nhập bình quân của cư dân nông thôn lần đầu tiên đạt mức trên 5.000 NDT tăng 8,5% so với năm trước. Cũng trong năm 2009, Trung Quốc đầu tư làm mới và sửa chữa khoảng 300.000 km đường bộ nông thôn; hỗ trợ trên 46 triệu người nghèo đảm bảo đời sống tối thiểu; triển khai thí điểm ở 320 huyện về bảo hiểm dưỡng lão xã hội nông thôn (Phạm Anh - Văn Lợi, 2011) [16].

Việc chỉ đạo của Chính phủ trước kia cũng theo kiểu mệnh lệnh hành chính, nên việc thực hiện khá miễn cưỡng. Sau đó, việc thực hiện xây dựng NTM linh hoạt hơn, dựa trên quy hoạch tổng thể (ngân sách nhà nước và địa phương). Căn cứ tình hình cụ thể ở các địa phương, đặc điểm tự nhiên, xã hội, để đưa ra chính sách, biện pháp thích hợp. Ngân sách nhà nước chủ yếu dùng